

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Nhân

Ông Đào Hoàng Khương

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Thanh V (trước đây là Phan Thành V, tên thường gọi là 7 V), sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thành N và bà Trần Thị T (đều đã chết); Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: không tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/9/2018 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Thuận; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Đ trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Diễm M (10 tuổi); Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt

- Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Diễm M: Phan Thị Út N, sinh năm 1977 (mẹ ruột của Nguyễn Thị Diễm M); Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- La Hùng C, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp Đ, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt

- Nguyễn Đức T, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2017 Phan Thanh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do không nghề nghiệp và không có tiền mua ma túy sử dụng nên V nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Đến tháng 01/2018 V bắt đầu mua ma túy của đối tượng tên Vĩ A (không rõ địa chỉ) về bán cho người khác sử dụng. Sau khi mua về, V chia nhỏ ra, dùng kéo cắt ống nhựa thành nhiều đoạn cho ma túy vào rồi dùng bật lửa (hột quẹt) đốt hàn kín lại. Mỗi đoạn ống nhựa có nhiều ma túy V bán giá 300.000đ, đoạn ống nhựa ít ma túy V bán với giá 100.000đ. Đến khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 13/9/2018 V lấy đoạn ống nhựa màu xanh sọc có chứa ma túy bán cho La Hùng C và Nguyễn Đức T với giá 300.000đ, C trả cho V 310.000đ thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Thuận bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, trước đó ngày 03/9/2018 V có bán ma túy cho La Hùng C với số tiền 200.000đ.

Vật chứng thu giữ:

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thanh V gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc màu xanh được hàn kín bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất được niêm phong (ký hiệu gói 3); tiền Việt Nam 310.000đ; 01 điện thoại samsung màu trắng, sim số 0988.876.370 và sim số 0917.550.851, điện thoại qua sử dụng; 01 máy tính bảng Samsung màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bình nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy).

Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Phan Thanh V gồm: 04 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc đỏ được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất được niêm phong (ký hiệu gói 1); 01 bình ny lon màu trắng có chữ COTTON BUDS, HELO^R, CTY TNHH MTV SX-TM THỊNH PHÁT có rãnh cài bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất được

niêm phong (ký hiệu gói 2); 03 vỏ thủy tinh (bộ phận dùng sử dụng ma túy), trong đó có 01 vỏ thủy tinh bị hư đầu; 03 cây kéo bằng kim loại; 17 ống hút nhựa; 01 hộp bằng kim loại màu xanh có chữ DOUBLE MINT; 01 bật lửa (hộp quẹt) tự chế; tiền Việt Nam 322.000đ.

Đối với vật chứng là số tiền 322.000đ là số tiền bị cáo lĩnh tiền thương binh không nhằm mục đích phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã trả cho bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 17/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Gói 01: Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 04 đoạn ống nhựa màu trắng sọc màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1905gam.

Gói 02: Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 3,3201gam.

Gói 03: Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0676gam.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSVT ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Phan Thanh V về tội i “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh V từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu vụ số 832/Gói 01, 832/Gói 02, 832/Gói 03, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn N và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 03 vỏ thủy tinh (bộ phận dùng sử dụng ma túy), trong đó có 01 vỏ thủy tinh bị hư đầu; 03 cây kéo bằng kim loại; 17 ống hút nhựa; 01 hộp bằng kim loại màu

xanh có chữ DOUBLE MINT; 01 bật lửa (hộp quẹt) tự chế; 01 bình nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy).

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thu giữ 310.000đ.

Trả cho Nguyễn Thị Diễm M 01 máy tính bảng Samsung màu trắng đã qua sử dụng do bà Phan Thị Út N đại diện nhận.

Trả cho Phan Thanh V 01 điện thoại Samsung màu trắng, sim số 0988.876.370 và sim số 0917550851, điện thoại qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo thống theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên người bào chữa đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “tự thú” vì bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy cho La Hùng C ngày 03/9/2018 và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thống nhất lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin cho Nguyễn Thị Diễm M nhận lại máy tính bảng Samsung màu trắng do máy tính bảng này không liên quan đến vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thống nhất theo đề nghị của người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó xác định bị cáo là người nghiện ma túy do không tiền mua ma túy sử dụng nên nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Tháng 01/2018 bị cáo bắt đầu mua ma túy về bán lại cho người khác sử dụng. Ngày 03/9/2018 bị cáo bán ma túy cho La Hùng C với số tiền là 200.000đ. Đến ngày 13/9/2018 bị cáo tiếp tục bán cho La Hùng C, Nguyễn Đức T với số tiền là 300.000đ, C đưa cho V 310.000đ thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Thuận bắt, khám xét và thu giữ 3,5782gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ với khối lượng 3,5782 gam; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Khoản 1, 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;***
- c) Đối với 02 người trở lên;*
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;*
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;*
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;*
- g) Qua biên giới;*
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;*
- i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

k) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;

m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;

.....”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội làm ảnh hưởng lớn đến công tác phòng chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước ta đang ra sức đấu tranh.

Bên cạnh đó, bản thân bị cáo nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử lý, cụ thể tháng 01/2000 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng, UBND tỉnh Kiên Giang áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục 06 tháng. Tháng 8/2001 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng UBND tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Tháng 5/2004 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng UBND tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Tháng 5/2009 bị cáo Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Tháng 10/2010 bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng, UBND tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Qua đó, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và đề rắn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có công cách mạng (thương binh loại A) vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Qua phân tích, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo

ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo không nghề nghiệp ổn định và có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở chấp nhận vì vào ngày 14/9/2018 bị cáo khai ra hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện ngày 03/9/2018 nhưng trước đó ngày 13/9/2018 đã có lời khai của La Hùng C khai nhận về việc có mua ma túy của bị cáo, tức hành vi phạm tội của bị cáo đã bị phát hiện trước khi bị cáo khai nhận.

[7] Đối với yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng bị cáo nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử lý, từng bị Tòa án xử phạt mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân không tốt nên không đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự theo yêu cầu của bị cáo.

[8] Đối với La Hùng C, Nguyễn Đức T mua ma túy của bị cáo để sử dụng không nhằm mục đích mua bán hay vận chuyển nên hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với đối tượng tên Vĩ A là người bán ma túy cho bị cáo không rõ địa chỉ ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng chưa làm rõ được nên chưa có cơ sở xử lý trong vụ án này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Đối với Lê Kiến T (Bò T), Lê Văn T1 (Tú Hủ L), Lý Thanh K là những người bị cáo khai nhận đã mua ma túy của bị cáo nhưng qua làm việc K không thừa nhận có mua ma túy của bị cáo, riêng T và T1 đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu vụ số 832/Gói 01, 832/Gói 02, 832/Gói 03, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn N và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 03 võ thủy tinh (bộ phận dùng sử dụng ma túy), trong đó có 01 võ thủy tinh bị hư đầu; 03 cây kéo bằng kim loại; 17 ống hút nhựa; 01 hộp bằng kim loại màu xanh có chữ DOUBLE MINT; 01 bật lửa (hộp quẹt) tự chế; 01 bình nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy) do các vật chứng này là vật cấm lưu hành, công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền đã thu giữ là 310.000đ là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 máy tính bảng Samsung màu trắng đã qua sử dụng đây là vật chứng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thị Diễm M do bà Phan Thị Út N đại diện nhận.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu trắng, sim số 0988.876.370 và sim số 0917550851 bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh V 03 năm tù, tính kể từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 13/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 03 phong bì ký hiệu vụ số 832/Gói 01, 832/Gói 02, 832/Gói 03, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn N và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 03 võ thủy tinh (bộ phận dùng sử dụng ma túy), trong đó có 01 võ thủy tinh bị hư đầu; 03 cây kéo bằng kim loại; 17 ống hút nhựa; 01 hộp bằng kim loại màu xanh có chữ DOUBLE MINT; 01 bật lửa (hộp quẹt) tự chế; 01 bình nhựa (dụng cụ

sử dụng ma túy).

Trả cho Nguyễn Thị Diễm M 01 máy tính bảng Samsung màu trắng đã qua sử dụng do bà Phan Thị Út N đại diện nhận.

Trả cho bị cáo Phan Thanh V 01 điện thoại Samsung màu trắng, sim số 0988.876.370 và sim số 0917.550.851, điện thoại qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 310.000đ đã thu giữ.

(Các vật chứng trên hình Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2018 và ngày 11/12/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn T;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ

